TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐST-HNGĐ	*Bình Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2022/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị B, sinh năm 1994; cư trú tại: Thôn A, xã Glar, huyện Đắc Đoa, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Huỳnh T, sinh năm 1986; cư trú tại: Thôn A 2, xã Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào các Điều 48, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị B và anh Huỳnh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Giao cháu Huỳnh Đăng Kh, sinh ngày 02

tháng 8 năm 2018 cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Việc cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con sau ly hôn được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và các quy định khác của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2.5 Án phí: Chị B tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng theo biên lai thu số 0002588, ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn; hoàn trả lại cho chị B số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đô